

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2026.

Nội dung công bố các thủ tục hành chính nội bộ số 2 tại mục 2.V Danh mục thủ tục hành chính nội bộ trong nội bộ Bộ Xây dựng, nội bộ từng cơ quan, đơn vị (nhóm B) Phần I (Danh mục TTHC) ban hành kèm theo Quyết định số 497/QĐ-BXD ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng hết hiệu lực thi hành khi Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục KSTTHC (BTP);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Công TTĐT Bộ Xây dựng;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, Cục ĐKVN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Sang



Phụ lục

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
TẠI CỤC ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA
BỘ XÂY DỰNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1347/QĐ-BXD ngày 03 tháng 8 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG:**

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan giải quyết TTHC
1	Công nhận đăng kiểm viên tàu biển và cấp giấy chứng nhận đăng kiểm viên tàu biển	Thông tư số 35/2026/TT- BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về đăng kiểm viên tàu biển và nhân viên ngh nghiệp vụ kiểm định tàu biển	Cục Đăng kiểm Việt Nam

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Công nhận đăng kiểm viên tàu biển và cấp giấy chứng nhận đăng kiểm viên tàu biển

1.1. Trình tự thực hiện:

+ Tổ chức đăng kiểm lập 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị công nhận đăng kiểm viên tàu biển và nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác đến Cục Đăng kiểm Việt Nam;

+ Cục Đăng kiểm Việt Nam tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ: trường hợp hồ sơ không đầy đủ, ngay trong ngày làm việc hướng dẫn tổ chức đăng kiểm hoàn thiện hồ sơ (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp), hoặc hướng dẫn hoàn thiện trong 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ (trường hợp nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác); trường hợp hồ sơ đầy đủ, hẹn thời gian trả kết quả;

+ Sau khi tiến hành xem xét hồ sơ: trường hợp kết quả không đạt yêu cầu, trả lời tổ chức đăng kiểm; trường hợp kết quả đạt yêu cầu, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ, Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm viên tàu biển;

+ Tổ chức đăng kiểm nhận kết quả trực tiếp tại Cục Đăng kiểm Việt Nam hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác.

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp/ Trực tuyến/ Qua dịch vụ bưu chính.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Đề nghị công nhận đăng kiểm viên tàu biển theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 35/2026/TT-BXD;

+ Lý lịch chuyên môn đăng kiểm viên tàu biển theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 35/2026/TT-BXD;

+ Báo cáo thực tập nghiệp vụ theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 35/2026/TT-BXD.

+ Số lượng hồ sơ: Không quy định.

1.4. Thời hạn giải quyết: 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Các tổ chức đăng kiểm có liên quan đến hoạt động đăng kiểm tàu biển, công trình biển, sản phẩm công nghiệp dùng trên tàu biển.

1.6. Cơ quan giải quyết TTHC: Cục Đăng kiểm Việt Nam.

1.7. Kết quả giải quyết TTHC: Giấy chứng nhận đăng kiểm viên tàu biển theo mẫu số 04 quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 35/2026/TT-BXD.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai, mẫu kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

- + Đề nghị công nhận đăng kiểm viên tàu biển;
- + Lý lịch chuyên môn đăng kiểm viên tàu biển;
- + Báo cáo thực tập nghiệp vụ;
- + Giấy chứng nhận đăng kiểm viên tàu biển.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có): Không quy định.

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

Thông tư số 35/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về đăng kiểm viên tàu biển và nhân viên nghiệp vụ kiểm định tàu biển.

Mẫu Đề nghị công nhận đăng kiểm viên tàu biển:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN ĐĂNG KIỂM VIÊN TÀU BIỂN

Kính gửi: CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

Căn cứ Thông tư số/2026/TT-BXD ngày .../.../2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ kiểm định tàu biển,

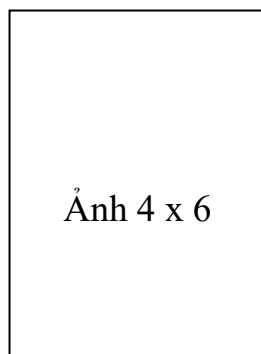
(Tên tổ chức đăng kiểm) đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam công nhận các đăng kiểm viên tàu biển đã hoàn thành tập huấn nghiệp vụ, thực hành nghiệp vụ (Danh sách kèm theo).

TỔ CHỨC ĐĂNG KIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu Lý lịch chuyên môn đăng kiểm viên tàu biển:
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH CHUYÊN MÔN ĐĂNG KIỂM VIÊN TÀU BIỂN



1. Tự thuật về bản thân

1.1. Thông tin chung

- Họ và tên:
- Số CCCD:
- Đơn vị công tác:
- Trình độ: + Chuyên môn:
- + Ngoại ngữ:
- + Tin học:

1.2. Quá trình công tác

TT	Đơn vị công tác	Chức vụ	Thời gian (từ ngày ... đến ngày ...)	Ghi chú

1.3. Đào tạo chuyên môn

TT	Tên trường đào tạo	Thời gian	Ngành/ Chuyên ngành	Trình độ

1.4. Tập huấn nghiệp vụ

TT	Tên khoá tập huấn	Địa điểm	Đơn vị tập huấn	Thời gian (từ ... đến)

1.5. Khen thưởng kỷ luật

TT	Hình thức khen thưởng, kỷ luật	Số, ngày ra quyết định	Thời hạn kỷ luật	Cơ quan ra quyết định

--	--	--	--	--

2. Tự đánh giá

Đối chiếu với tiêu chuẩn Đăng kiểm viên tàu biển/Đăng kiểm viên tàu biển bậc cao^(*) tôi tự xác định như sau:

- Về chuyên môn:
- Về trình độ ngoại ngữ:
- Về trình độ nghiệp vụ đăng kiểm:

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng./.

Xác nhận của Tổ chức đăng kiểm

NGƯỜI KHAI LÝ LỊCH

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

(Ký tên và đóng dấu)

(*) Xóa nội dung không thích hợp.

Mẫu Báo cáo thực tập nghiệp vụ:.....¹.....
_____**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO THỰC TẬP NGHIỆP VỤ

1. Kiểu tàu/CTB		5. Lãnh đạo phụ trách tập huấn thực tập	6. Người hướng dẫn	7. Người thực tập
2. Hạng mục thẩm định/kiểm định/đánh giá				
3. Số tham chiếu				

8. Tên tàu/CTB/SPCN		11. CSCT/CSDV	
9. Số phân cấp		12. Số thân tàu/CTB	
10. Ngày thẩm định/kiểm định/đánh giá		13. Địa điểm thẩm định/kiểm định/đánh giá	

14. Người thực tập

14.1 Chi tiết về nội dung thực tập:

a. Tài liệu nghiên cứu:

b. Tóm tắt trình tự thẩm định/kiểm định/đánh giá:

c. Yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chấp nhận

14.2 Ý kiến của người thực tập:

15. Người hướng dẫn nhận xét

a. Hiểu quy chuẩn, tiêu chuẩn, công ước, hướng dẫn:

b. Thực hiện việc thẩm định/kiểm định/đánh giá:

c. Giao tiếp với khách hàng

d. Lập báo cáo thẩm định/kiểm định/đánh giá:

16. Lãnh đạo đánh giá kết quả thực tập nghiệp vụ

16.1 Đánh giá kết quả thực tập: ☐ Đạt ☐ Không đạt

16.2 Nhận xét

**Lãnh đạo đánh giá kết
quả thực tập**
(Ký tên, đóng dấu)

Người hướng dẫn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người thực tập
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Tên tổ chức đăng kiểm

Mẫu Giấy chứng nhận đăng kiểm viên tàu biển:

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KIỂM VIÊN TÀU BIỂN
SURVEYOR CERTIFICATE**

**CỤC TRƯỞNG CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN
DIRECTOR GENERAL OF VIETNAM REGISTER CERTIFIES THAT**

Họ và tên:
Full Name

Ngày sinh:
Date of Birth

Số CCCD:
ID Number

Số đăng kiểm viên:
Surveyor Number

Được công nhận là:
Has been recognized as

Được thực hiện công việc nêu trong phụ bản kèm theo Giấy chứng nhận này.
To carry out the works as detailed in the supplement attached to this Certificate.

Nơi cấp:
Place of issue

Ngày cấp:
Date of issue

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN (*)
(Ký tên và đóng dấu)

Số Giấy chứng nhận:
Reference Number:

() Người có thẩm quyền là Cục trưởng hoặc Phó Cục trưởng được ủy quyền.*

Phụ bản**PHẠM VI THỰC HIỆN CỦA ĐĂNG KIỂM VIÊN TÀU BIỂN**

*(Kèm theo Giấy chứng nhận đăng kiểm viên tàu biển số ... ngày ... tháng ... năm
của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam)*

Đăng kiểm viên đáp ứng tiêu chuẩn thực hiện nhiệm vụ đăng kiểm tàu biển, công trình biển như sau:

1. Kiểm định, chứng nhận an toàn kỹ thuật và phòng ngừa ô nhiễm môi trường

1.1 Tàu biển

Phạm vi thực hiện:

1.2 Công trình biển

Phạm vi thực hiện:

1.3. Sản phẩm công nghiệp

Phạm vi thực hiện:

2. Thẩm định hồ sơ thiết kế, tài liệu hướng dẫn

2.1 Tàu biển

Phạm vi thực hiện:

2.2 Công trình biển

Phạm vi thực hiện:

2.3. Sản phẩm công nghiệp

Phạm vi thực hiện:

Nơi cấp:

Ngày cấp:

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN (*)

(Ký tên và đóng dấu)

() Người có thẩm quyền là Cục trưởng hoặc Phó Cục trưởng được ủy quyền.*